**Bài 2: NGUYÊN TỬ**

**I. Mô hình nguyên tử Rutherford – Bohr**

**1. Nguyên tử:**

Nguyên tử có kích thước vô cùng nhỏ, tạo nên các chất.

**2.Mô hình Rutherford – Bohr:** Trong nguyên tử, các electron ở vỏ được xếp thành từng lớp và chuyển động xung quanh hạt nhân theo những quỹ đạo tương tự như các hành tinh quay quanh Mặt Trời.

1. **Nguyên tử trung hòa về điện:** Trong nguyên tử, số proton bằng số electron.

**II. Khối lượng nguyên tử**

* Khối lượng nguyên tử là khối lượng của một nguyên tử, được tính theo đơn vị quốc tế ***amu.***

1 amu = 1,6605. 10-24 gam

* KLNT = me +mp + mn

Do me rất nhỏ so với khối lượng của các hạt còn lại

* Nên KLNT = mp + mn  = KLHN

***Lưu ý***: Electron tối đa ở lớp trong cùng là 2e

**Bài tập**

**Câu 1.** Các hạt cấu tạo nên hạt nhân của hầu hết các nguyên tử là

**A.** electron và neutron. **B.** proton và neutron.

**C.** neutron và electron.D. electron, proton và neutron

***Đáp án:* B**

 **Câu 2.** Trong hạt nhân nguyên tử, hạt mang điện là

**A.** electron.  **B.** proton.

**C.** neutron.  **D.** proton và electron.

***Đáp án:* B**

**Câu 3.**Nguyên tử luôn trung hoà về điện nên

**A.** số hạt proton = số hạt neutron.

**B.** số hạt electron = số hạt neutron.

**C.** số hạt electron = số hạt proton.

**D.** số hạt proton = số hạt electron = số hạt neutron.

***Đáp án:* C**

**Câu 4.** Khối lượng nguyên tử bằng

**A.** tổng khối lượng các hạt proton, neutron và electron.

**B.** tổng khối lượng các hạt proton, neutron trong hạt nhân.

**C.** tổng khối lượng các hạt mang điện là proton và electron.

**D.** tổng khối lượng neutron và electron.

***Đáp án:* A**

**Câu 5.** Nguyên tử X có 19 proton. Số hạt electron của X là

**A.** 17. **B.** 18. **C.** 19. **D.** 20.

***Đáp án:* C**